

Số: - BC/BCĐ

**BÁO CÁO**  
**Kết quả triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp năm 2024**  
**và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 2511-QĐ/HU, ngày 16-7-2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện Đắk Glei.

Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp báo cáo kết quả triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI**

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ngành cấp trên<sup>1</sup>, của Huyện ủy<sup>2</sup>, Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp đã xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách, giúp đỡ các hộ dân cải tạo vườn tạp; ban hành các văn bản và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Glei<sup>3</sup>.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai tổ chức rà soát, thống kê số hộ có vườn tạp đã cải tạo, số hộ có vườn tạp chưa cải tạo, xác định diện tích, các giải pháp cần cải tạo vườn tạp của từng hộ, dự kiến nguồn

<sup>1</sup> Nghị quyết số 24-NQ/TU ngày 28/3/2024 của Ban Chấp hành Đảng Bộ tỉnh khóa XVI “về thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đến hết quý II năm 2024”; Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 22-10-2024 của Hội nghị lần thứ 17 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 3 tháng cuối năm 2024; Công văn số 1600/SNN-TT&BVTV ngày 07/5/2024 của Sở NN và PTNT về việc đề nghị triển khai hướng dẫn và báo cáo kết quả cải tạo vườn tạp; Công văn số 4195/SNN-TT&BVTV ngày 7/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 22-10-2024 của Hội nghị lần thứ 17 BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVI.

<sup>2</sup> Công văn số 1189-CV/VPHU ngày 03/5/2024 của Thường trực Huyện ủy về đẩy mạnh cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số;

<sup>3</sup> Quyết định số 1170-QĐ/BCĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp về ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện Đắk Glei; Thông báo số 174-TB/BCĐ ngày 28-10-2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện Đắk Glei về việc phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện Đắk Glei; Kế hoạch số 259-KH/BCĐ ngày 31/10/2024 của Ban Chỉ đạo cải tạo vườn tạp về Thực hiện cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Glei giai đoạn 2024-2025.

Công văn số 1055/UBND-NN ngày 13/5/2024 của UBND huyện về việc đề nghị triển khai hướng dẫn và báo cáo kết quả cải tạo vườn tạp; Công văn số 224 /PNN-CV ngày 01/7/2024 của phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phối hợp báo cáo kết quả thực hiện cải tạo vườn tạp trong tháng 6 năm 2024; Công văn số 2184/UBND-NN ngày 12/9/2024 về việc triển khai thực hiện Hướng dẫn cải tạo vườn tạp gắn với chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; Công văn số 2887/UBND-NN ngày 13/11/2024 của UBND huyện về việc đề nghị triển khai thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TU, ngày 22- 10-2024 của Hội nghị lần thứ 17 BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVI.

lực hỗ trợ... để làm cơ sở xây dựng kế hoạch, vận động, hướng dẫn Nhân dân thực hiện. Định kỳ hàng tháng kiểm tra, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân huyện biết, chỉ đạo.

- Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến về cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ. Tổ chức phát động phong trào trong toàn thể Nhân dân, thực hiện việc bố trí lại cấu trúc không gian vườn hộ, kết hợp tiến hành xây hoặc rào lại khu vườn gia đình (*khuyến khích phát triển hàng rào xanh*). Thực hiện các biện pháp dọn dẹp lại khu vườn gia đình, loại bỏ những cây tạp không có giá trị... bố trí lại các loại cây trồng, vật nuôi trong vườn cho hợp lý, khoa học.

## II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

**1. Công tác tuyên truyền:** Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với UBND các xã, thị trấn tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ, sâu rộng về chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, Kế hoạch cải tạo vườn tạp trên tất cả các kênh thông tin, phong trào của các hội, đoàn thể,... để Nhân dân biết hướng ứng, tham gia thực hiện. Đồng thời triển khai thực hiện tốt Cuộc vận động "*Làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của người đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*" trên địa bàn huyện, tham gia cải tạo vườn tạp, nhằm hình thành và tạo vùng liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm.

**2. Kết quả rà soát diện tích vườn tạp:** Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai công tác rà soát, thống kê diện tích vườn tạp đến từng hộ gia đình, phân loại vườn theo quy mô diện tích; cải tạo vườn tạp sát tình hình thực tế từng gia đình, gắn với nhân lực, nguồn lực và có sự đồng thuận, thống nhất cao của hộ gia đình để mang lại hiệu quả cao. Qua kết quả rà soát của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tổng diện tích vườn tạp trên địa bàn huyện từ đầu năm đến nay là **186,156ha/4.941 hộ<sup>4</sup>**.

### 3. Kết quả thực hiện cải tạo vườn tạp

- Tổng diện tích vườn tạp trên địa bàn huyện đã được cải tạo từ đầu năm 2024 đến thời điểm báo cáo là **84,016ha/2.544 hộ**.

- Tổng diện tích vườn tạp có nhu cầu cần cải tạo còn lại trong thời gian đến là **102,14ha/2.397 hộ**.

*(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)*

- Các hộ dân trên địa bàn huyện đã biết tận dụng diện tích vườn tạp của gia đình, quy hoạch lại khuôn viên để trồng cây ngắn ngày (rau các loại...), xây dựng cải tạo chuồng trại chăn nuôi, vườn hộ đã bắt đầu cho thu sản phẩm. Tuy nhiên, các hộ gia đình chủ yếu sử dụng để cải thiện bữa cơm gia đình hàng ngày. Diện tích

---

<sup>4</sup> Xã Đăk Môn 35,96 ha/779 hộ; xã Đăk Man 5,13 ha/286 hộ; xã Đăk 25,59 ha/850 hộ; xã Đăk Nhoong 18,6 ha/342 hộ; xã Đăk Kroong 6,54 ha/359 hộ; xã Đăk Pék 15,24 ha/607 hộ; xã Ngọc Linh 14,57 ha/550 hộ; xã Mường Hoong 5,97 ha/272 hộ; xã Xốp 6ha/350 hộ; xã Đăk Long 27,68 ha/64 hộ; xã Đăk Plô 5,69 ha/410 hộ; thị trấn 19,19 ha/72 hộ.

trồng một số loại cây ăn quả, cây trồng khác hiện đang trong giai đoạn sinh trưởng, phát triển hiện chưa cho thu nhập....

- Cơ cấu cây trồng phục vụ cho việc cải tạo chủ yếu là: Cây Sầu riêng, Hồng giòn, Xoài, Cây có múi, Mắc ca... và các loại rau, củ, quả...

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp, các ngành về triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ gắn với vận động làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào DTTS, giúp đồng bào DTTS vươn lên thoát nghèo. Huyện Đắk Glei đã ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền tổ chức triển khai thực hiện, bước đầu đã dần thay đổi được nhận thức, tư duy trong sản xuất từ tự cung, tự cấp sang tư duy sản xuất hàng hóa gắn với liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm; chuyên đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao hệ số sử dụng đất, không để đất bỏ hoang; tích cực áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, mang lại hiệu quả kinh tế, giảm nghèo bền vững.

- Thực hiện hiệu quả cải tạo vườn tạp đã giúp nhiều hộ dân giải quyết được nguồn cung cấp thực phẩm xanh cho gia đình, gia tăng thu nhập và góp phần cải thiện môi trường sinh thái, môi trường đất sản xuất, tăng độ che phủ, tạo môi trường xanh và bảo vệ sức khỏe của người dân trên địa bàn huyện.

#### **2. Khó khăn, hạn chế**

- Địa hình trên địa bàn huyện chủ yếu đồi núi cao, đất đồi, dốc, địa hình chia cắt phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, diện tích đất vườn hộ quy mô nhỏ lẻ, manh mún, nên việc lựa chọn các loại cây trồng phù hợp với địa phương gặp nhiều khó khăn.

- Nhận thức của một số người dân và một số địa phương về “cải tạo vườn tạp” chưa đầy đủ; công tác tuyên truyền chưa được triển khai thường xuyên và sâu rộng trong nhân dân.

- Công tác lãnh chỉ đạo của cấp ủy, điều hành của chính quyền địa phương có lúc chưa kịp thời. Một số hộ dân chưa chú trọng việc cải tạo vườn; tập quán canh tác, trình độ, nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế, chưa chủ động trong việc vươn lên thoát nghèo, chậm tư duy thay đổi nếp nghĩ, cách làm. Chưa mạnh dạn đầu tư thâm canh, áp dụng khoa học, công nghệ kỹ thuật vào sản xuất; vẫn còn tư tưởng ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

- Ngân sách huyện còn hạn chế, chưa bảo đảm nguồn lực để bố trí hỗ trợ cây, con giống, phân bón,... để thực hiện công tác cải tạo vườn tạp, đặc biệt là các loại cây chủ lực, có giá trị kinh tế cao như: cà phê, mắc ca và các loại cây ăn quả khác.

### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025**

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 02-12-2024 của Hội nghị lần thứ 17 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI

về nội dung cải tạo vườn tạp và các Hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các biện pháp kỹ thuật cải tạo vườn tạp; các văn bản chỉ đạo của Huyện ủy về đẩy mạnh cải tạo vườn tạp cho đồng bào dân tộc thiểu số. Phấn đấu đến cuối năm 2025, cải tạo thêm 200 ha vườn tạp tại các thôn, làng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 259-KH/BCĐ ngày 31/10/2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp về Thực hiện cải tạo vườn tạp tại các thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đăk Glei giai đoạn 2024-2025.

- Tổ chức phát động phong trào chỉnh trang, phát triển kinh tế vườn rộng rãi trong Nhân dân, gắn với xây dựng vườn mẫu, khu dân cư mẫu trong xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện Cuộc vận động “Làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của người đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững”, thực hiện tổ chức lao động sản xuất phát triển kinh tế vườn theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với nâng cao đời sống, an sinh xã hội ở vùng nông thôn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân trồng hàng rào xanh, quy hoạch phân khu vườn, trồng các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện sản xuất của hộ dân và điều kiện tự nhiên của địa phương, tăng cường ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật, gắn với liên kết, tiêu thụ sản phẩm...

- Triển khai xây dựng tối thiểu 01 vườn mẫu cải tạo vườn tạp trên địa bàn huyện để phục vụ tham quan, học tập kinh nghiệm và nhân rộng. Phân công cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn kỹ thuật thâm canh, chú trọng đưa khoa học, kỹ thuật vào sản xuất. Trong quá trình triển khai thực hiện thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các hộ dân bảo đảm thực chất, hiệu quả, bền vững.

- Đề xuất UBND huyện bố trí ngân sách hợp lý và lồng ghép các nguồn vốn từ chương trình khuyến nông, sự nghiệp nông nghiệp; các chương trình mục tiêu quốc gia; ngân sách địa phương, huy động các nguồn vốn khác,... để hỗ trợ chuyển đổi cây trồng vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển kinh tế vườn hộ, nhất là các hộ nghèo, cận nghèo, hộ đồng bào DTTS trên địa bàn. Phát huy vai trò của lực lượng khuyến nông viên và cộng tác viên khuyến nông ở cơ sở, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện để chuyển giao khoa học kỹ thuật, tư vấn, giới thiệu, cung ứng giống cây trồng đảm bảo chất lượng, có đủ độ tin cậy cho người dân.

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cách làm hay, hiệu quả, mô hình cải tạo vườn hộ có hiệu quả của hộ gia đình để các địa phương, các hộ khác tham quan, học tập kinh nghiệm, lan tỏa và làm theo.

- Triển khai hỗ trợ mô hình gắn với tập huấn, đào tạo nghề nông thôn, hướng dẫn đến từng thôn theo phương thức “cầm tay chỉ việc”. Vừa làm mô hình, vừa tập

huấn, hướng dẫn tại mô hình, để các hộ biết quy trình kỹ thuật, phương pháp cải tạo vườn tạp... từ đó lan tỏa và từng bước nhân rộng trên địa bàn.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cải tạo vườn tạp, hỗ trợ cây con giống cho nhân dân để cơ cấu, bố trí vào việc thực hiện cải tạo vườn tạp.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu sản phẩm nông nghiệp của địa phương; đẩy mạnh tìm kiếm thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp của huyện thông qua việc xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm cho các doanh nghiệp, điểm bán hàng nông sản đặc trưng, sản phẩm OCOP; tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại, triển lãm...; hỗ trợ các chủ thể xúc tiến như Hợp tác xã, tổ hợp tác,... trong chuỗi liên kết xây dựng thương hiệu sản phẩm; tích cực phối hợp, hợp tác với các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện cải tạo vườn tạp năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025, Ban Chỉ đạo thực hiện cải tạo vườn tạp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy biết, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Huyện ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy (b/c),
- Thường trực HĐND huyện (đ/b),
- UBND huyện,
- Các Thành viên Ban Chỉ đạo,
- Lưu VT, BCD.

**TRƯỞNG BAN**

**Lê Viết Nam**  
**CHỦ TỊCH UBND HUYỆN**